CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT CẤU KIM LOẠI VÀ LẮP MÁY DẦU KHÍ
02 Nguyễn Hữu Cảnh, P. Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu, Tỉnh BR-VT
Tel: (0254) 3.848.229 Fax: (0254) 3.848.404
Website: www.pvc-ms.vn Email: sales@pvc-ms.vn



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

PETROVIETNAM
PVC-MS

Vũng Tàu 04/2025

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

TÊN GIAO DỊCH:
Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐKDN:
Số 3500834094, cấp lần đầu ngày 26/11/2009 và thay đổi lần 14 ngày 28/6/2022

VỐN ĐIỀU LỆ:
600.000.000.000 đồng

VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU:
600.000.000.000 đồng

ĐỊA CHỈ:
Số 02 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

TEL: (0254) 3.848.229 **FAX:** (0254) 3.848.404

WEBSITE: www.pvc-ms.vn **MÃ CỔ PHIẾU:** PXS



❖ QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN:

20/10/1983
Thành lập Xí nghiệp Kết cấu thép – Trực thuộc Xí nghiệp liên hợp Xây lắp Dầu khí

28/9/1995
Đổi tên Xí nghiệp Kết cấu thép thành Xí nghiệp Kết cấu Kim loại và Lắp máy thuộc Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí

21/12/2007
Thành lập Công ty TNHH MTV Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí

26/11/2009
Chuyển đổi hình thức từ Công ty TNHH MTV sang Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí

CÁC MỐC SỰ KIỆN QUAN TRỌNG

01 02/6/2010	20.000.000 cổ phiếu của Công ty chính thức niêm yết giao dịch tại Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HoSE)
02 12/11/2011	Vốn điều lệ của Công ty tăng lên 375 tỷ đồng
03 14/6/2013	Công ty hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 375 tỷ đồng lên 406 tỷ đồng
04 06/12/2013	Vốn điều lệ của Công ty tăng lên 500 tỷ đồng. Với việc sở hữu 10% cổ phần, Mepcom Offshore & Marine Pte. Ltd. trở thành cổ đông chiến lược của PVC-MS
05 15/12/2015	Sở giao dịch Chứng khoán Tp. HCM (HoSE) chính thức chấp thuận niêm yết bổ sung 10 triệu cổ phiếu PXS, nâng tổng vốn điều lệ của Công ty lên 600 tỷ đồng
06 1/7/2022	Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chính thức chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu PXS trên sàn UPCOM

Trở thành nhà thầu EPC/EPCI hàng đầu của Việt Nam và khu vực về cung ứng các dịch vụ kỹ thuật chất lượng cao trong lĩnh vực thiết kế, chế tạo, thi công, lắp đặt thiết bị phục vụ cho ngành công nghiệp xây lắp dầu khí và năng lượng. Khai thác hoạt động dịch vụ cảng biển, trong đó lấy lĩnh vực xây lắp điện gió ngoài khơi làm mục tiêu trọng tâm.

SỨ MỆNH

- Tạo ra những sản phẩm - dự án mang giá trị cốt lõi, nền tảng bền vững và huyết mạch cuả các công trình dầu khí và năng lượng.
- Góp phần xây dựng nền công nghiệp dầu khí và năng lượng Việt Nam ngày một phát triển.

PHƯƠNG CHÂM HOẠT ĐỘNG

- An toàn - Uy tín - Chất lượng - Tiến độ.
- Hợp tác cùng phát triển.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- Trở thành đơn vị chủ lực của ngành dầu khí, thực hiện chế tạo các giàn khoan dầu khí cho Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, các khách hàng truyền thống và các nhà thầu khai thác dầu khí nước ngoài đầu tư tại Việt Nam.

- Trở thành một trong những đơn vị chính trong chuỗi cung cấp dịch vụ các dự án điện gió ngoài khơi (gần và xa bờ) trong và ngoài nước.

- Thực hiện các công việc xây lắp cốt lõi của phần cơ khí, điện và điện điều khiển, lắp đặt thiết bị siêu trường, siêu trọng; hệ thống đường ống dẫn sản phẩm dầu khí, kho chứa tàng trữ dầu khí; các công trình chế biến, xử lý dầu và khí – nhà máy lọc hóa dầu; nhà máy điện…

- Phát triển các dịch vụ bến cảng, kho bãi, logistic trên cơ sở tiềm năng sẵn có của Bãi cảng Chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí cho các đối tác trong và ngoài ngành dầu khí, ưu tiên dịch vụ bốc dỡ vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và các dịch vụ kỹ thuật hậu cần cơ khí biển.

- Đặt mục tiêu tăng cường tính hiệu quả và nâng cao năng lực cạnh tranh lên hàng đầu trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Các ngành nghề/ sản phẩm/ dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần đây:

Thi công, chế tạo, lắp đặt kết cấu giàn khoan (chân đế, khối thượng tầng), bồn bể kho chứa các sản phẩm Dầu khí, bình áp lực, hệ thống đường ống công nghệ và các tuyến ống cho ngành công nghiệp Dầu khí.

Thiết kế, thi công, chế tạo các thiết bị cơ khí Dầu khí, nhà điều khiển trung tâm E-house.

Chế tạo và cung cấp các loại ống thép, ống nối, khớp nối và các loại phụ kiện phục vụ trong lĩnh vực khai thác dầu khí, công nghiệp.

Đóng tàu, đóng giàn khoan trên đất liền và ngoài biển.

Kinh doanh bất động sản, văn phòng, nhà ở.

Xây lắp các công trình Nhà máy Nhiệt điện, Nhà máy Lọc hóa dầu, Nhà máy chế biến Dầu khí.

Cho thuê máy móc, thiết bị.

Kinh doanh dịch vụ cảng biển.

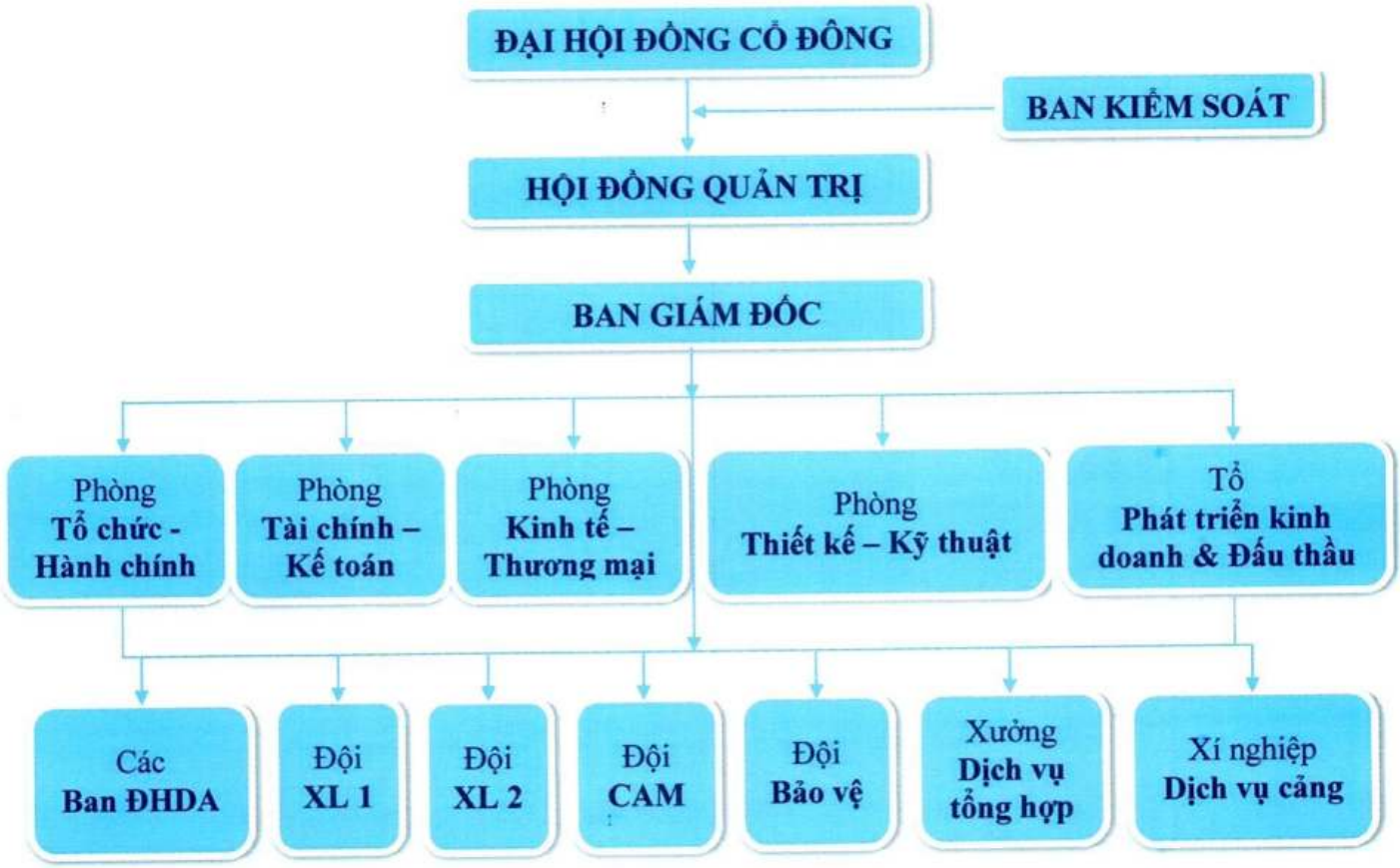
- Các địa bàn kinh doanh chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần đây nhất: tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tỉnh Thái Bình.

3. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh:

Công ty hoạt động theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc.

- **Cơ cấu bộ máy quản lý (hiện tại):**



- **Các công ty con, công ty liên kết:** *Không có.*

4. Định hướng, chiến lược phát triển:

a) Mục tiêu tổng quát:

Về dài hạn, từng bước xây dựng PVC-MS là một trong những đơn vị hàng đầu trong chuỗi cung ứng dịch vụ EPC/EPCI lĩnh vực thiết kế, chế tạo, xây lắp các công trình dầu khí và năng lượng tái tạo (trọng tâm là các dự án điện gió gần bờ và ngoài khơi), là đơn vị chủ lực trực tiếp thực hiện các đề án, dự án của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PetroCons), trở thành thương hiệu có uy tín trong nước, khu vực và quốc tế.

- Giai đoạn 2021-2025: là giai đoạn rất quan trọng trong chiến lược phát triển chung của PVC-MS, nhiệm vụ trọng tâm là phục hồi SXKD, phục hồi năng lực tài chính. Để làm được điều đó, PVC-MS phải thực hiện thành công công tác tái cơ cấu toàn diện Công ty, trọng tâm là hoàn thành tái cơ cấu tài chính nhằm đảm bảo thu xếp đủ nguồn vốn thực hiện kế hoạch SXKD hàng năm, đồng thời nắm bắt được cơ hội để trở thành một trong những nhà thầu quan trọng trong chuỗi cung ứng dịch vụ kỹ thuật ngành dầu khí và xây lắp điện gió ngoài khơi.

+ Hoàn thiện tổ chức và nâng cao năng lực quản trị biến động, duy trì lực lượng lao động cốt lõi, sử dụng tối ưu các nguồn lực hiện có. Thực hiện chuyển đổi số để tăng cường hiệu quả hoạt động SXKD và hoạch định chiến lược xây dựng nhân sự cho tương lai bao

gồm việc đào tạo nguồn nhân lực kế cận, phát triển kỹ năng cho đội ngũ hiện tại, cũng như thu hút và giữ chân nhân tài có khả năng thích ứng và đổi mới.

+ Tập trung điều hành SXKD, quản trị rủi ro, quản lý dự án hiệu quả, duy trì mức tăng trưởng 5%/năm ở tất cả các chỉ tiêu. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm thanh toán với các đối tác cung ứng dịch vụ, khôi phục vốn chủ sở hữu, đồng thời sàng lọc, nâng cấp CSVC, máy móc, trang thiết bị, … để phục vụ SXKD.

+ Giai đoạn này cũng xác định tham gia vào các dự án với vai trò là nhà thầu liên danh EPC/EPCI hoặc với vai trò nhà thầu phụ xây lắp. Chưa đặt mục tiêu xây dựng hoàn chỉnh công tác thiết kế (phần E) mà xem xét sử dụng dịch vụ bên ngoài khi có nhu cầu. Thông qua kết quả từng dự án, từng bước khôi phục năng lực phần E trọn vẹn để đảm nhiệm vai trò tổng thầu độc lập EPC/EPCI cho các dự án lớn sau năm 2025.

- Giai đoạn 2025-2035:

+ Theo nhận định, đặc biệt là các cam kết của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị COP26 giảm phát thải ròng về 0 vào năm 2050, giảm 30% lượng phát thải khí metan gây hiệu ứng nhà kính vào năm 2030. Nên đây là giai đoạn dự báo bùng nổ thị trường đầu tư xây dựng các dự án điện gió ngoài khơi trong nước và quốc tế. Trên cơ sở kế thừa kết quả thực hiện giai đoạn 2021-2025, PVC-MS đặt mục tiêu:

+ Phát triển bền vững, hiệu quả, xử lý rốt ráo về công tác tài chính, là nòng cốt của PetroCons thực hiện các dự án điện và năng lượng tái tạo của PVN cũng như của các đối tác trong và ngoài nước khác.

+ Đầu tư trang thiết bị, hoàn thiện dây chuyền công nghệ, xây dựng hoàn thiện đội ngũ đảm nhiệm được vai trò nhà thầu EPC cho các WHP trong nghành Dầu khí và phần BOP của các dự án điện gió ngoài khơi.

- Giai đoạn 2035-2045: Đủ sức vươn ra thị trường quốc tế với vai trò nhà thầu EPC/EPCI cho các dự án dầu khí và điện gió quốc tế.

b) Mục tiêu cụ thể đối với từng lĩnh vực hoạt động chính:

Giai đoạn 2021-2025:

PVC-MS đặt mục tiêu kế hoạch đến hết năm 2025 ổn định bộ máy tổ chức, quản lý điều hành, xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật, công nhân có trình độ tay nghề cao, dây chuyền công nghệ hiện đại, hệ thống máy móc, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc, lợi nhuận dương tăng trưởng theo từng năm, từng bước khôi phục vốn điều lệ.

+ Lĩnh vực xây lắp dầu khí trên bờ:

- Cùng Tổng công ty PetroCons và các đối tác trong/ ngoài nước thực hiện các dự án kho chứa, bồn bể, vận chuyển, chế biến dầu, khí của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các đơn vị trong ngành đầu tư theo các hình thức: nhà thầu xây lắp, nhà thầu phụ đặc biệt cho các dự án có tổng thầu nước ngoài, Tổng thầu EPC các dự án có quy mô phù hợp.

- Tiếp tục duy trì nguồn lực để thực hiện epC các dự án vừa và nhỏ về kho chứa, bồn bể, vận chuyển dầu khí, xây dựng lực lượng đủ năng lực thực hiện tổng thầu EPC các dự án chuyên ngành dầu khí trên bờ trên cơ sở hợp tác với các đơn vị thành viên trong Tổng công ty, các đối tác trong và ngoài nước.

+ Lĩnh vực xây lắp các nhà máy nhiệt điện:

- Tham gia chào thầu để thi công các hạng mục cơ khí, lắp đặt các Dự án Nhà máy Nhiệt điện.

- Tìm kiếm thêm được công việc tại một số dự án lớn đã có kế hoạch triển khai từ 2024 trở đi như Nhà máy Nhiệt điện Sơn Mỹ 2, Nhà máy nhựa Phú mỹ VPP2…

+ **Lĩnh vực xây lắp dầu khí ngoài khơi:**

- Là nhà thầu phụ gia công chế tạo trên bờ khối thượng tầng, các kết cấu phụ trợ chân đế; cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi và cơ sở vật chất cho khách hàng PTSC, PTSC M&C.

- Cùng Tổng công ty PetroCons và các đối tác khác tham gia vào các công trình hạ nguồn thuộc chuỗi dự án Lô B - Ô Môn như đường ống dẫn khí trên bờ, các trạm valve, trạm phân phối khí và Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn 4 theo tiến độ thực hiện của từng dự án.

- Thực hiện liên danh, liên kết với các đơn vị mạnh trong nước tiếp thị đấu thầu chia sẻ công việc chế tạo, lắp ráp các giàn khoan dầu khí hạng nhẹ và trung bình cho ngành dầu khí như các dự án mỏ khí Lô B, Đại hùng nam 4x, Lạc đà vàng, các giàn khai thác BK-23, BK-24 và RC-11 trong kế hoạch năm 2024 – 2025 của VSP ... Đảm nhiệm vai trò nhà thầu phụ cho các đơn vị mạnh như VSP, PTSC, PTSC M&C. Từng bước khôi phục năng lực thực hiện dự án EPCI đối với công trình biển mà PVC-MS đã từng thực hiện.

- Tham gia thực hiện tất cả các dự án DKI sắp được đầu tư trong thời gian tới, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo.

+ **Lĩnh vực xây lắp điện gió gần và xa bờ:**

Là nhà thầu phụ gia công chế tạo trên bờ các chân đế trụ gió thuộc các dự án trang trại gió của Chủ đầu tư Orsted ở Đài Loan, Baltic, …; cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi và cơ sở vật chất cho khách hàng PTSC, PTSC M&C.

+ **Lĩnh vực O&M, dịch vụ và logistics:**

- Trên cơ sở tiềm năng sẵn có của Bãi cảng Chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí, phát triển dịch vụ bến cảng và kho bãi cho các đối tác trong và ngoài ngành dầu khí, dịch vụ bốc dỡ vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và các dịch vụ kỹ thuật hậu cần cơ khí biển. Mục tiêu lĩnh vực này chỉ là khai thác xen kẽ, phát huy tối đa công năng nhưng dành ưu tiên cho công tác triển khai thi công các công trình trên Bãi Cảng. Kết hợp công tác thương mại vật tư với công tác dịch vụ cảng biển, kho bãi để thực hiện chuỗi logistic cung ứng cho khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu và các tỉnh lân cận.

- Xây dựng lực lượng, cơ sở kỹ thuật cùng các đối tác đã ký kết triển khai thành công và khẳng định năng lực bằng các hợp đồng cụ thể trong lĩnh vực O&M, trước mắt là phần M của các giàn khai thác, nhà máy Hoá dầu Long Sơn.

+ **Công tác tái cơ cấu doanh nghiệp:** Cơ bản hoàn thành tái cơ cấu doanh nghiệp (tái cơ cấu tài chính và mô hình sản xuất), định hình và ổn định các lĩnh vực SXKD, xây dựng được hệ thống quản lý, quản trị hiện đại làm tiền đề cho giai đoạn phát triển tiếp theo của Công ty.

Giai đoạn 2025-2030:

+ **Lĩnh vực xây lắp dầu khí trên bờ:** Từ năm 2026 đủ năng lực thực hiện tổng thầu EPC/PC các dự án chuyên ngành dầu khí trên bờ từ các dự án nhỏ và trung bình, để sau năm 2030 thực hiện tổng thầu EPC/EPCI các dự án lớn. Tăng dần tỷ trọng thực hiện của PVC-MS theo thời gian, tập trung vào các lĩnh vực cốt lõi, hàm lượng chất xám cao và có giá trị gia tăng lớn. Xây dựng các đối tác, nhà thầu phụ vệ tinh để thực hiện các công việc.

+ **Lĩnh vực xây lắp dầu khí ngoài khơi:** Trở thành đơn vị chủ lực thực hiện EPC/EPCI các dự án ngoài khơi ngành dầu khí và điện gió tại Việt Nam; Từng bước mở rộng sản xuất, phát triển thương hiệu PVC-MS tại thị trường khu vực và quốc tế.

+ Lĩnh vực xây lắp điện gió gần và xa bờ: Phấn đấu đảm nhiệm được vai trò nhà thầu EPC cho phần BOP của các dự án điện gió ngoài khơi của các Chủ đầu tư trong và ngoài nước như Đài Loan.

+ **Lĩnh vực dịch vụ và logistic:** Hoàn chỉnh đầu tư, nâng cấp công suất Bãi cảng đủ năng lực cung ứng dịch vụ hậu cần cho các dự án dầu khí và điện gió trong và ngoài nước.

Giai đoạn 2030- 2035:

- **Lĩnh vực xây lắp dầu khí:** Đủ năng lực thực hiện các dự án EPC (trên bờ và ngoài khơi), trong đó PVC-MS thực hiện các công việc cốt lõi, hàm lượng kỹ thuật lớn, giá trị gia tăng cao và có đủ các đối tác vệ tinh để thực hiện các công việc đơn giản hơn; Là một trong những đơn vị chủ lực của ngành dầu khí thực hiện công tác thu dọn mỏ trong nước.

+ **Lĩnh vực xây lắp điện gió gần và xa bờ:** Phấn đấu đảm nhiệm được vai trò nhà thầu EPC/EPCI cho các dự án điện gió trong và ngoài nước.

+ **Lĩnh vực dịch vụ và logistic:** Hoàn chỉnh đầu tư Bãi cảng đủ năng lực cung ứng dịch vụ hậu cần cho các dự án dầu khí và điện gió trong và ngoài nước.

c) Định hướng triển khai đối với từng lĩnh vực hoạt động chính:

PVC-MS đặt mục tiêu kế hoạch đến hết năm 2025 ổn định bộ máy tổ chức, quản lý điều hành, xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật, công nhân có trình độ tay nghề cao, dây chuyền công nghệ hiện đại, hệ thống máy móc, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc, lợi nhuận dương tăng trưởng theo từng năm, từng bước khôi phục vốn điều lệ.

+ Lĩnh vực xây lắp dầu khí trên bờ:

- Cùng Tổng công ty PetroCons và các đối tác trong/ ngoài nước thực hiện các dự án kho chứa, bồn bể, vận chuyển, chế biến dầu, khí của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các đơn vị trong ngành đầu tư theo các hình thức: nhà thầu xây lắp, nhà thầu phụ đặc biệt cho các dự án có tổng thầu nước ngoài, Tổng thầu EPC các dự án có quy mô phù hợp.

- Tiếp tục duy trì nguồn lực để thực hiện epC các dự án vừa và nhỏ về kho chứa, bồn bể, vận chuyển dầu khí, xây dựng lực lượng đủ năng lực thực hiện tổng thầu EPC các dự án chuyên ngành dầu khí trên bờ trên cơ sở hợp tác với các đơn vị thành viên trong Tổng công ty, các đối tác trong và ngoài nước.

+ Lĩnh vực thi công xây lắp dầu khí ngoài khơi:

- Là nhà thầu phụ gia công chế tạo trên bờ khối thượng tầng, các kết cấu phụ trợ chân đế; cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi và cơ sở vật chất cho khách hàng PTSC, PTSC M&C, Alpha-ECC.

- Cùng Tổng công ty PetroCons và các đối tác khác tham gia vào các công trình hạ nguồn thuộc chuỗi dự án Lô B - Ô Môn như đường ống dẫn khí trên bờ, các trạm valve, trạm phân phối khí và Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn 4 theo tiến độ thực hiện của từng dự án.

- Thực hiện liên danh, liên kết với các đơn vị mạnh trong nước tiếp thị đấu thầu chia sẻ công việc chế tạo, lắp ráp các giàn khoan dầu khí hạng nhẹ và trung bình cho ngành dầu khí như các dự án mỏ khí Lô B, Đại hùng nam 4x, Cửu Long, các giàn khai thác BK-23, BK-24 và RC-11 trong kế hoạch năm 2025 – 2026 của VSP ... Đảm nhiệm vai trò nhà thầu phụ cho các đơn vị mạnh như VSP, PTSC, PTSC M&C. Từng bước khôi phục năng lực thực hiện dự án EPCI đối với công trình biển mà PVC-MS đã từng thực hiện.

- Tham gia thực hiện tất cả các dự án DKI sắp được đầu tư trong thời gian tới, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo.

- **Lĩnh vực xây lắp điện gió gần và xa bờ:** Là nhà thầu phụ gia công chế tạo trên bờ các chân đế trụ gió thuộc các dự án trang trại gió của Chủ đầu tư Orsted ở Đài Loan, Baltic, …; cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi và cơ sở vật chất cho khách hàng PTSC, PTSC M&C, ALPHA-ECC,…

+ Lĩnh vực dịch vụ và logistics, O&M:

- Trên cơ sở tiềm năng sẵn có của Bãi cảng Chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí, phát triển dịch vụ bến cảng và kho bãi cho các đối tác trong và ngoài ngành dầu khí, dịch vụ bốc dỡ vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và các dịch vụ kỹ thuật hậu cần cơ khí biển. Mục tiêu lĩnh vực này chỉ là khai thác xen kẽ, phát huy tối đa công năng nhưng dành ưu tiên cho công tác triển khai thi công các công trình trên Bãi Cảng. Kết hợp công tác thương mại vật tư với công tác dịch vụ cảng biển, kho bãi để thực hiện chuỗi logistic cung ứng cho khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu và các tỉnh lân cận.

- Xây dựng lực lượng, cơ sở kỹ thuật cùng các đối tác đã ký kết triển khai thành công và khẳng định năng lực bằng các hợp đồng cụ thể trong lĩnh vực O&M.

+ Lĩnh vực các dự án năng lượng:

- Tham gia chào thầu để thi công các hạng mục cơ khí, lắp đặt các Dự án Nhà máy Nhiệt điện.

5. Các rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động SXKD năm 2024 của Công ty:

Năm 2024 là năm PVC-MS quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, vượt qua mọi thách thức để hoàn thành các mục tiêu đề ra. Tuy nhiên, năng lực của PVC-MS cũng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến lĩnh vực hoạt động của đơn vị do nguồn việc đối với các công trình dầu khí thực hiện trên Bãi cảng PVC-MS giai đoạn cuối năm 2017 đến giữa năm 2022 gần như không có, ảnh hưởng rất lớn đến giá trị khấu hao cho việc đầu tư cơ sở vật chất cho bãi cảng. Trong khi đó, việc trích chi phí khấu hao cũng như duy trì bộ máy hoạt động của Công ty vẫn phải diễn ra. Hiện nay, Công ty đang dần khôi phục lại nguồn công việc thực hiện trên Bãi cảng, qua đó dần dần khôi phục lại năng lực tài chính, nhân lực, thiết bị để từng bước thực hiện các dự án EPC về lĩnh vực chuyên ngành dầu khí mà Đơn vị đã từng thực hiện.

Các khó khăn tài chính tồn đọng của giai đoạn trước vẫn còn, lỗ lũy kế lớn phải mất một thời gian dài để xử lý và phục hồi vốn chủ sở hữu.

Việc quyết toán các công trình/ dự án như: NMNĐ Thái Bình 2, NMNĐ Sông Hậu 1, Dự án Topside Đại Hùng Phase 3 chưa hoàn thành, kéo dài tiến độ làm phát sinh tăng nhiều chi phí, một số đơn giá chưa được phê duyệt cũng sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả kinh tế.

Công nợ phải thu/ phải trả với nhà thầu, khách hàng vẫn còn lớn gây khó khăn trong việc cân đối dòng tiền của Công ty và liên quan đến các vấn đề pháp lý.

Sự cạnh tranh, lôi kéo, thu hút nhân lực chất lượng cao giữa các đơn vị trong ngành và khối tư nhân đã gây khó khăn, ảnh hưởng nhất định đến hoạt động SXKD của đơn vị.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2024 là năm PVC-MS quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, vượt qua mọi thách thức để hoàn thành các mục tiêu đề ra. Để đạt được điều này, ngay từ đầu năm, Công ty đã chủ động triển khai thực hiện các dự án: Dự án Topside Đại Hùng phase 3, Dự án Chân đế Điện gió, Dự án Xử lý nước thải Long Sơn đã và các dự án của các khách hàng Alpha, FOCUS, POSCO, T.D.T, … theo đúng kế hoạch và đều hoàn thành đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ. Bên cạnh đó, việc hợp tác khai thác diện tích trống tại Bãi cảng 23ha Sao Mai Bến Đình cũng đã được triển khai thực hiện với các khách hàng như: PTSC, PTSC M&C, Alpha. Vì vậy, các chỉ tiêu kinh tế được giao đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức, làm tiền đề cho các các hoạt động SXKD của đơn vị trong năm 2025 và cho các năm tiếp theo.

Ngoài việc thi công các dự án, công tác tiếp thị đấu thầu cũng được Công ty đẩy mạnh, tích cực tìm kiếm khách hàng để tìm nguồn công việc mới bổ sung cho hoạt động SXKD. Qua đó, Công ty đã ký kết các Hợp đồng Chế tạo Topside Lô B dự án Phú Quốc, Chế tạo chân đế Lạc Đà Vàng với Tổng thầu PTSC M&C vào đầu tháng 8/2024, và dự án P15 với Tổng thầu Vietsovpetro (VSP) vào cuối tháng 9/2024.

Kết quả SXKD năm 2024 với các chỉ tiêu chính đạt được như sau:

Đvt: Tỷ đồng

Stt	Các chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ (%)	
					TH/KH 2024	TH 2024/ 2023
1.	Giá trị sản lượng	408,51	542,00	542,99	100,2%	132,9%
2.	Doanh thu	417,74	547,00	579,56	106,0%	138,7%
3.	Lợi nhuận trước thuế	(159,01)	10,16	10,68	105,1%	-
4.	Lợi nhuận sau thuế	(159,01)	10,16	10,68	105,1%	-
5.	Nộp ngân sách NN	14,49	11,40	46,66	409,3%	322,1%
6.	Chia cổ tức (%)	-	-	-	-	-

Giá trị sản lượng thực hiện năm 2024 là 542,99 tỷ đồng, đạt 100,2% kế hoạch ĐHĐCĐ giao, bằng 132,9% so với năm 2023;

Doanh thu thực hiện năm 2024 là 579,56 tỷ đồng, đạt 106% kế hoạch ĐHĐCĐ giao, bằng 138,7% so với năm 2023;

Lợi nhuận trước thuế: 10,68 tỷ đồng, đạt 105,1% kế hoạch ĐHĐCĐ giao;

Nộp ngân sách Nhà nước: 46,66 tỷ đồng, đạt 409,3% kế hoạch ĐHĐCĐ giao, bằng 322,1% so với năm 2023.

2. Tổ chức và nhân sự:

Danh sách Ban điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu %
1	Phan Khắc Mẫn	Giám đốc	3.616	0,006%
2	Thái Doãn Thuyết	Phó giám đốc	100	0,0001%
3	Nguyễn Anh Tuấn	Phó giám đốc	0	0%
4	Trần Quang Ngọc	Phó giám đốc	0	0%
5	Lê Sanh Thành	Phó giám đốc	0	0%
6	Lê Đình Công	Phó giám đốc	0	0%
7	Lê Minh Phong	Phó phụ trách TC-KT	0	0%

Ghi chú:

- Ông Thái Doãn Thuyết thôi giữ chức Phó giám đốc từ ngày 01/8/2024;
- Ông Lê Đình Công được bổ nhiệm Phó giám đốc từ ngày 13/8/2024.

Tóm tắt lý lịch trích ngang:

BAN ĐIỀU HÀNH	QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC
PHAN KHẮC MẪN **Giám đốc** Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí	• 7/2007 - 7/2009: Giám sát thi công/ chạy thử Dự án Nhà máy Lọc Dầu Dung Quất - Công ty CP Lilama18; • 8/2009 - 03/2011: Quản lý công trường Kho Xăng dầu ngoại quan Vân Phong, Khánh Hoà - Công ty CP Lilama18; • 4/2011 - 6/2011: Giám sát thi công dự án Chân đế RC17 - Công ty PVC-MS; • 7/2011 - 03/2013: Chỉ huy trưởng công trình Kho lạnh LPG Thị Vải - Xí nghiệp XL1 - Công ty PVC-MS; • 4/2013 - 5/2013: Giám sát thi công Topside dự án Sư tử vàng đông bắc - Xí nghiệp XL1 - Công ty PVC-MS; • 6/2013 - 10/2013 : Cán bộ kỹ thuật Phòng Kinh tế - Đấu thầu Công ty PVC-MS; • 10/2013: Phó ban ĐHDA Phía Bắc - Công ty PVC-MS; • 4/2015: Trưởng ban ĐHDA Phía Bắc - Công ty PVC-MS; • 02/2017: Giám đốc Xí nghiệp XL3, Trưởng ban ĐHDA Phía Bắc - Công ty PVC-MS; • 01/2018: Đội trưởng Đội XL3 kiêm Trưởng ban ĐHDA Phía Bắc - Công ty PVC-MS; • 8/2020 – 6/2022: Phó giám đốc Công ty PVC-MS. • 22/6/2022 – nay: Giám đốc Công ty PVC-MS.
THÁI DOÃN THUYẾT **Phó giám đốc** Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí xây dựng	• 8/1985 - 6/1993: CBKT; Đội trưởng; Khu trưởng Công trường XD Thủy điện Sông Đà - Công ty XD dựng công trình ngầm - Tổng công ty XD Sông Đà; • 7/1993 - 8/1995: Đội trưởng Đội Xây lắp số 10 - XNLH Xây lắp Dầu khí - Vũng Tàu; • 9/1995 - 12/2007: Đội phó/ Đội trưởng Đội 2, Phó giám đốc/ Giám đốc XN sửa chữa các công trình Dầu khí - Công ty Thiết

	kế và Xây dựng Dầu khí; • 01/2008 - 7/2009: TV HĐQT; Phó TGĐ; TGĐ Công ty TNHH MTV Đường ống Bồn Bể Dầu khí; • 08/2009 - 9/2010: Chủ tịch HĐTV/ HĐQT Công ty TNHH MTV/ Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí; • 9/2010 - 8/2011: TV HĐQT, PGĐ Công ty PVC-MS; • 9/2011 - 01/2016: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty PVC-MS; • 01/2016 - 4/2017: PGĐ Công ty PVC-MS; • 4/2017 - 8/2018: TV HĐQT, PGĐ Công ty PVC-MS; • 8/2018 - nay: Phó giám đốc Công ty PVC-MS
NGUYỄN ANH TUẤN **Phó giám đốc** Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Kỹ sư địa chất Dầu khí	• 10/1997 - 2007: CBKT, Đội phó Đội 1 - XN Kết cấu Kim loại và Lắp máy; • 2008 - 07/2010: Đội trưởng Đội 3 - Công ty PVC-MS; • 2010 – 08/2012: Trưởng phòng VT-TB Công ty PVC-MS; • 08/2012 - 08/2014: Giám đốc XNXL2 - Công ty PVC-MS; • 08/2014 - 02/2015: Trưởng phòng TM Công ty PVC-MS; • 02/2015 - 04/2015: Phó giám đốc Công ty PVC-PT; • 04/2015 - 06/2018: TV HĐQT, PGĐ Công ty PVC-PT; • 06/2018 - nay: Phó giám đốc Công ty PVC-MS.
TRẦN QUANG NGỌC **Phó giám đốc** Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư mỏ	• 5/1991 - 10/1993: Chuyên viên Phòng Thương Mại Dịch vụ, Công ty Dịch vụ Dầu khí PSC (nay là PTSC); • 10/1993 - 01/2007: Chuyên viên, Chuyên viên chính nhóm trưởng dự án Phòng Thương mại và Dịch vụ Xí nghiệp liên doanh Vietsovpetro (VSP); • 01/2007 - 8/2007 : Trưởng phòng Kế hoạch Ban QLDA Điện Nhơn Trạch, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam; • 8/2007 - 01/2008: Phó ban QLDA Điện Nhơn Trạch, Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam; • 01/2008 - 7/2010: Phó TGĐ Công ty TNHH MTV Tư vấn quản lý dự án Điện lực Dầu khí 2; • 8/2010 - 7/2014 TV HĐQT, Giám đốc Công ty CP tư vấn Dự án Điện lực Dầu khí (PCC); • 8/2014 - 3/2015: TV HĐQT, Phó giám đốc Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC) • 03/2015 - 4/2015 : TV HĐQT, Phó giám đốc DOBC; • 4/2015 – 11/2019: Chủ tịch HĐQT Công ty DOBC; • 11/2019 - 6/2020: Chủ tịch HĐQT, kiêm Quyền Giám đốc Công ty DOBC; • 6/2020 – 7/2020: Phó giám đốc Công ty PVC-MS; • 7/2020 - nay: Phó giám đốc Công ty PVC-MS, kiêm Giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ Cảng.
LÊ SANH THÀNH	• 9/1996 - 3/1998: Nhân viên Phòng Kinh tế kỹ thuật – XN Thiết kế và khảo sát; • 4/1998 - 5/2003: Nhân viên Phòng Quản lý dự án – Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí; • 6/2003 - 10/2003: Phó phòng Quản lý dự án – Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí;

Phó giám đốc Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư mỏ	• 11/2003 - 12/2005: Phụ trách Phòng Quản lý dự án – Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí; • 01/2006 - 11/2006: Trưởng phòng Quản lý dự án – Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí; • 12/2006 - 03/2010: Trưởng phòng Kinh tế kỹ thuật – Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí; • 4/2010 - 8/2010: Trưởng Ban dự án đóng mới giàn khoan 90m nước (thi công và lắp đặt hạng mục Block 8, 10, 12, 16, 18 & Spud Can) thuộc Công ty PVC-PT; • 9/2010 - 10/2010: Phó phụ trách Ban ĐHDA Nhà máy sản xuất ống thép Dầu khí (PV-PIPE) thuộc Công ty PVC-PT; • 11/2010 - 9/2011: Trưởng phòng Kế hoạch - Thương mại, Công ty CP sản xuất ống thép DKVN (PV-PIPE); • 10/2011 - 12/2012: Phó giám đốc Nhà máy sản xuất ống thép Dầu khí – Công ty CP sản xuất ống thép DKVN (PV PIPE); • 01/2013 - 3/2013: Phó phòng Phát triển kinh doanh - Công ty CP sản xuất ống thép DKVN (PV-PIPE); • 4/2013 - 7/2013: Trưởng Ban dự án các công trình cơ khí – Công ty Phát triển Đô thị Dầu khí (PVC-Mekong) • 8/2013 - 6/2014: Phó giám đốc Chi nhánh Phía bắc – Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC); • 7/2014 - 8/2017: Phó giám đốc Công ty PVC-Mekong; • 9/2017 - 9/2019: Tổng chỉ huy thi công – Dự án Lọc dầu Rapid tại Malaysia; • 10/2019 - 13/01/2021: Trưởng ban ĐHDA Hóa dầu Long Sơn - Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí; • 14/01/2021 - nay: Phó giám đốc kiêm Trưởng ban ĐHDA Hóa dầu Long Sơn - Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí.
LÊ ĐÌNH CÔNG **Phó giám đốc** Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng công trình biển dầu khí	• 03/2007 – 11/2009: Công ty TNHH MTV Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức danh: Giám sát kỹ thuật • 12/2009 – 7/2010: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Đội phó Đội Lắp ráp 3 • 8/2010 – 7/2014: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Phó giám đốc Xí nghiệp Xây lắp 2 • 8/2014-11/2016: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS) Chức vụ: Bí thư chi bộ, Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp 2 • 12/2016- 9/2017: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Phó ban điều hành dự án DKI • 10/2017-9/2020: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Bí thư chi bộ, Đội trưởng Đội Xây lắp 1 • 10/2020-03/2022: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Bí thư chi bộ, Đội trưởng Đội Xây lắp 1 kiêm Phó ban Long Sơn Phó ban Long Sơn + Chỉ huy trưởng công trường • 4/2022-4/2023: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy

	Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Bí thư chi bộ, Đội trưởng Đội Xây lắp 1 kiêm Phó ban Long Sơn Phó ban Long Sơn, Phó ban ĐHDA Chế tạo Chân đế Gallaf 3 • 5/2023-10/2023: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Bí thư chi bộ, Đội trưởng Đội Xây lắp 1 kiêm Phó ban ĐHDA Chế tạo Chân đế Gallaf 3, Phó ban ĐHDA Chế tạo Topside ĐH Phase 3 • 11/2023-01/2024: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Bí thư chi bộ, Đội trưởng Đội Xây lắp 1 kiêm Trưởng ban ĐHDA Chế tạo Topside Đại Hùng Phase 3 • 02/2024 đến 12/8/2024: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Bí thư chi bộ, Trưởng ban Đại Hùng phase 3 • 13/8/2024 đến nay: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Phó giám đốc Công ty kiêm Trưởng ban Đại Hùng phase 3
LÊ MINH PHONG **Phó phụ trách TC-KT** Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Tài chính ngân hàng; Kỹ sư thủy lợi	• 10/2002 - 6/2005: CV Kinh doanh – Công ty Tài chính Dầu khí CN Vũng Tàu; • 07/2005 - 5/2007: Cán bộ Tín dụng – Công ty Tài chính Dầu khí CN Vũng Tàu; • 06/2007 - 11/2009: Trưởng phòng Tín dụng các Tổ chức kinh tế – Công ty Tài chính Dầu khí CN Vũng Tàu; • 12/2009 - 06/2011: Trưởng phòng Thẩm Định và Quản trị rủi ro – Công ty Tài chính Dầu khí CN Vũng Tàu; • 07/2011 - 9/2013: Giám đốc Trung tâm Giao dịch – Công ty Tài chính Dầu khí CN Vũng Tàu; • 10/2013 – 8/2014: Phó giám đốc Ngân hàng Phương Tây; • 09/2014- 12/2015: Phó ban trù bị thành lập CN PVCombank Tân Thành. BRVT. Phó giám đốc chi nhánh PVCombank; • 12/2015- 01/2016: Phó phòng Tổ chức hành chính – Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí; • 01/2016-06/2016: Phó phòng Phụ Trách phòng TCHC – Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí; • 06/6/2016-03/2020: Trưởng phòng TCHC - Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí; • 03/2020-11/2020: Giám đốc CBBank Sao mai; • 12/2020-04/2022: Kinh doanh tự do • 05/2022-11/2022: Giám đốc Chi nhánh Cty TNHHMTV tư vấn đầu tư GFDI VT; • 11/2022-06/2023: Phó Phòng Tài chính Kế toán – Cty Cp Kết cấu Kim loại và lắp máy Dầu khí; • 07/2023 đến nay: Phó Phòng Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán – Cty Cp Kết cấu Kim loại và lắp máy Dầu khí.

Số lượng cán bộ, công nhân viên:

Tính đến cuối năm 2024, tổng số CBCNV Công ty là 646 người, trong đó trình độ Đại học và trên Đại học là 244 người, Cao đẳng + Trung cấp là 33 người, CNKT là 247 người, còn lại 122 người là lực lượng bảo vệ và lao động phổ thông. Lao động sử dụng bình quân là 679 người.

Chính sách đối với người lao động:

- Để đáp ứng yêu cầu công việc, người lao động có thể được đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề, đào tạo ở trong nước hoặc nước ngoài từ kinh phí của Công ty hoặc kinh phí do đối tác tài trợ.

- Sau mỗi đợt làm thêm giờ nhiều ngày liên tục trong tháng, Công ty sẽ bố trí để người lao động được nghỉ bù (nếu chưa được thanh toán lương thêm giờ).

- Khi không bố trí đủ việc làm cho người lao động, Công ty sẽ trả lương ngừng việc theo chế độ Nhà nước quy định hoặc giải quyết cho người lao động nghỉ việc không hưởng lương trong thời hạn nhất định nếu người lao động yêu cầu.

- Việc nâng bậc lương theo chức danh công việc được xem xét, điều chỉnh thường xuyên theo năng suất lao động, hiệu quả làm việc của từng CBCNV, phù hợp với quy chế trả lương, trả thưởng hiện hành của Công ty.

- Công ty có trách nhiệm đảm bảo việc làm, thu nhập và tạo điều kiện thuận lợi để người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Người lao động có trách nhiệm chấp hành nghiêm túc nội quy lao động cũng như các quy chế quản lý nội bộ có liên quan khác của Công ty.

- Người lao động có quyền yêu cầu Công ty đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, vệ sinh, cải thiện điều kiện lao động, trang cấp đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân, huấn luyện, thực hiện biện pháp an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Công ty và người lao động có trách nhiệm tham gia, thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về BHXH, BHYT, BHTN và các bảo hiểm bắt buộc khác của pháp luật.

- Trong thời gian người lao động nghỉ việc để chữa trị vì tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, Công ty có trách nhiệm thanh toán lương và chi phí chữa trị cho người lao động theo quy định của Bộ Luật lao động.

- Các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi được trích từ lợi nhuận hàng năm theo quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Tình hình thực hiện đầu tư:

Năm 2024, PVC-MS không thực hiện công tác đầu tư mà chỉ tập trung các công tác tổ chức, sắp xếp lại mặt bằng bãi cảng, duy tu, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng ưu tiên và có chọn lọc đối với một số hạng mục công trình trên bãi cảng, máy móc thiết bị và thực hiện việc khôi phục lại năng lực cầu cảng đã bị xuống cấp, thi công nạo vét, duy tu khu nước trước bến cầu cảng chuyên dùng đảm bảo đủ điều kiện để thi công các công trình Offshore. Các chi phí khôi phục năng lực này sẽ được Công ty phân bổ dần vào các dự án sẽ triển khai trong thời gian tới trên Bãi cảng theo quy định.

4. Tình hình tài chính:

Các chỉ tiêu tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng (+) giảm (-)
- Tổng giá trị tài sản	820.679.857.725	837.755.766.149	102%
- Doanh thu thuần	412.423.283.984	570.016.285.007	138,2%
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(160.478.459.080)	7.696.673.054	479,6%

- Lợi nhuận khác	1.472.270.996	2.977.876.413	202,3%
- Lợi nhuận trước thuế	(159.006.188.084)	10.674.549.467	671,3%
- Lợi nhuận sau thuế	(159.006.188.084)	9.946.931.344	625,6%
- Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-

Các chỉ số tài chính chủ yếu:

Các chỉ số tài chính chủ yếu	Năm 2023	Năm 2024
• **Chỉ tiêu về khả năng thanh toán**		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,42	0,47
- Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,20	0,34
• **Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**		
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,86	0,85
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	5,92	5,62
• **Chỉ tiêu về năng lực hoạt động**		
- Vòng quay Hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bq	2,55	4,28
- Vòng quay Tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bq	0,44	0,69
• **Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi**		
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0,39)	0,02
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(1,34)	0,08
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0,19)	0,01
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,39)	0,01

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 60.000.000 cổ phần;
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông;
- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Không có.

Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PetroCons)	30.584.533	50,97%	Cổ đông chi phối

Mepcom Offshore & Marine Pte. Ltd.	6.261.780	10,44%	Cổ đông lớn
Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	2	0,00%	Cổ phiếu quỹ
Cổ đông khác	23.153.685	38,59%	
Tổng cộng	**60.000.000**	**100%**	

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD:

Năm 2024, chứng kiến sự phát triển đáng kể nhờ vào xu hướng chuyển dịch năng lượng và cam kết phát triển bền vững. Ngành dầu khí tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, đặc biệt với các dự án khai thác ngoài khơi và mở rộng hạ tầng chế biến khí. Bên cạnh đó, năng lượng tái tạo, đặc biệt là điện mặt trời và điện gió, đã đạt được những bước tiến lớn với sự hỗ trợ từ chính phủ và các khoản đầu tư nước ngoài. Các dự án lớn, như điện gió ngoài khơi và các trang trại điện mặt trời, đang được đẩy mạnh để đáp ứng mục tiêu giảm phát thải và nâng tỷ lệ năng lượng tái tạo trong cơ cấu năng lượng quốc gia. Không nằm ngoài xu thế đó, PVC-MS đã từng bước nỗ lực phục hồi năng lực kinh nghiệm và khẳng định vị thế trong lĩnh vực xây lắp Dầu khí chuyên ngành vừa linh hoạt chuyển đổi mô hình SXKD để phù hợp với nhu cầu thị trường năng lượng tái tạo đang phát triển, đặc biệt thị trường điện gió gần bờ và ngoài khơi.

Tổng quan về tình hình hoạt động SXKD của PVC-MS trong năm 2024 được duy trì ổn định, đánh dấu sự phục hồi về năng lực thi công cũng như niềm tin từ các khách hàng/đối tác trong và ngoài ngành. Về các chỉ tiêu kinh tế cơ bản hoàn thành theo kế hoạch năm được Tổng công ty giao. Để đạt được điều này, Công ty đã triển khai thực hiện hoàn thành dự án Topside Đại Hùng phase 3, Chân đế Điện gió đã hoàn thiện mốc cuối cùng của Hợp đồng, dự án Xử lý nước thải Long Sơn đã và đang hoàn thiện để bàn giao chạy thử và hoàn thành các dự án của các khách hàng Alpha, T.D.T, … đảm bảo an toàn, chất lượng và tiến độ, bên cạnh đó việc Hợp tác khai thác diện tích trống cũng được thực hiện với các khách hàng PTSC, PTSC M&C, Alpha.

Các chỉ tiêu chính sản lượng, doanh thu, lợi nhuận không hoàn thành. Nguyên nhân chủ yếu như đã đề cập ở mục II.1.

a) Công tác triển khai thi công các dự án:

❖ Về hoạt động thi công xây lắp:

Năm 2024, Công ty tập trung thực hiện các hợp đồng chính như:

– Thi công hoàn thành các dự án chuyển tiếp từ năm 2023 như Chế tạo Topside Đại Hùng phase 3 cho Tổng thầu VSP, Chủ đầu tư PVEP POC; Chế tạo chân đế Điện gió cho Tổng thầu PTSC, Chủ đầu tư Orsted; Gia công chế tạo kết cấu thép cho Alpha ECC, Focus, cụ thể:

+ Dự án Topside Đại Hùng phase 3: Hoàn thành thi công chế tạo trên bờ Topside Đại Hùng giai đoạn 3 đảm bảo an toàn, chất lượng và bàn giao đúng tiến độ cho Tổng thầu VSP và Chủ đầu tư PVEP POC. Sản lượng thực hiện trong năm đạt 62,02/61,5

tỷ đồng, doanh thu đạt 64,70/64,75 tỷ đồng. Hiện nay, công tác quyết toán hợp đồng đang được Công ty thực hiện, dự kiến sẽ hoàn thành quyết toán và thu hồi 5% giá trị còn lại theo hợp đồng trong Quý II năm 2025.

+ Dự án Chế tạo chân đế Điện gió: Dự án đã hoàn thành. Sản lượng thực hiện cả năm đạt 210,17/205,0 tỷ đồng, doanh thu đạt 261,44/241,74 tỷ đồng.

+ Các gói thầu gia công chế tạo kết cấu thép cho Alpha ECC, Focus, Posco: Sản lượng thực hiện cả năm 4,80 tỷ đồng, doanh thu đạt 8,44 tỷ đồng.

– Triển khai thực hiện hợp đồng các dự án mới như Chế tạo Topside Lô B dự án Phú Quốc, Chế tạo chân đế Lạc đà vàng cho Tổng thầu PTSC, Cung cấp dịch vụ thi công trên bờ giàn P15 cho Tổng thầu VSP, cụ thể như sau:

+ Dự án Topside Lô B dự án Phú Quốc: Công ty ký hợp đồng với PTSC M&C ngày 02/8/2024, dự án được chính thức khởi công ngày 18/9/2024. Đến 31/12/2024, dự án đạt 9,1% tiến độ tổng thể. Sản lượng thực hiện năm 2024 đạt 87,99 tỷ đồng, doanh thu đạt 77,16 tỷ đồng.

+ Dự án Chế tạo chân đế Lạc đà vàng: Công ty ký hợp đồng với PTSC M&C ngày 01/8/2024, dự án được chính thức khởi công ngày 23/10/2024. Đến 31/12/2024, dự án đạt 17,73% tiến độ tổng thể Sản lượng thực hiện năm 2024 đạt 30,01 tỷ đồng, doanh thu đạt 22,27 tỷ đồng.

+ Dự án P15: Công ty ký hợp đồng với VSP ngày 20/9/2024, dự án chính thức được khởi công ngày 06/11/2024. Đến 31/12/2024, dự án đạt hơn 40% tiến độ tổng thể. Sản lượng thực hiện năm đạt 68,33 tỷ đồng, doanh thu đạt 59,40 tỷ đồng.

– Tiếp tục thực hiện và ký thêm một số hợp đồng gia công, chế tạo, lắp đặt kết cấu thép cho khách hàng Alpha ECC, TDT, PVBGB và thi công Hệ thống nước thải tại NMHD Long Sơn cho Công ty Môi trường Văn Lang, … Sản lượng thực hiện 37,54 tỷ đồng, doanh thu đạt 32,90 tỷ đồng.

❖ Về hoạt động thương mại, dịch vụ:

– Công tác Thương mại, cung cấp vật tư năm 2024 có đóng góp vào các chỉ tiêu chung của Công ty. Ngoài thực hiện nhiệm vụ theo chức năng là mua sắm phục vụ các dự án của Công ty, công tác đấu thầu cung cấp vật tư cũng mang về cho Công ty khoảng 10,63 tỷ đồng doanh thu và thu được lợi nhuận khoảng 0,14 tỷ đồng.

– Về hợp tác khai thác CSVC bãi cảng với Alpha ECC, PTSC, PTSC M&C, Lilama 18 và cung cấp dịch vụ cầu bến, hậu cần, logistic: Sản lượng thực hiện cả năm đạt 21,44 tỷ đồng, doanh thu đạt 19,40 tỷ đồng.

– Về hoạt động kinh doanh khai thác cho thuê CSVC, quản lý văn phòng thương mại, quản lý chợ Phường 9 và các dịch vụ khác: Sản lượng thực hiện cả năm đạt 6,47 tỷ đồng, Doanh thu đạt 6,08 tỷ đồng.

b) Công tác tiếp thị và phát triển kinh doanh:

– Tổ phát triển Kinh doanh & Đấu thầu hoạt động hiệu quả, đem lại cho Công ty các kết quả cụ thể như sau:

– Trong năm 2024, Công ty đã hoàn tất các thủ tục để ký hợp đồng Chế tạo Topside Lô B – Gói 2 Phú Quốc, Chế tạo chân đế Lạc Đà Vàng với Tổng thầu PTSC M&C vào đầu tháng 8/2024, và dự án P15 với Tổng thầu Vietsovpetro (VSP) vào ngày 20/9/2024..

– Tích cực tiếp xúc, tìm kiếm và phát triển thị trường cả trong và ngoài ngành để tham gia chào giá/dự thầu các gói thầu trong lĩnh vực Oil & Gas như: chế tạo Topside cho dự

án mỏ khí Lô B, cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi và CSVC cho khách hàng PTSC M&C; Các gói thầu thuộc các dự án điện gió Baltica, Fengmiao của Chủ đầu tư Orsted;

– Tiếp cận các gói thầu ngoài ngành như gia công chế tạo và lắp đặt kết cấu thép nhà xưởng thuộc dự án mở rộng NMHD Long Sơn, sân bay Long Thành, … tạo tiền đề và cơ hội việc làm cho các năm tiếp theo trong mục tiêu đến năm 2030 của Công ty.

– Tìm kiếm, tiếp thị năng lực để tham gia thị trường xây lắp dầu khí tại Ấn Độ, Đài Loan.

c) Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và nâng cao năng lực thiết bị thi công:

– Năm 2024, PVC-MS không thực hiện công tác đầu tư mà tập trung quản lý, điều phối thiết bị, xe máy, CCDC … một cách hiệu quả đồng thời thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa đầy đủ và định kỳ các tài sản này để tối ưu công năng.

d) Công tác tổ chức, nhân sự:

Thực hiện công tác quản lý và điều hành Xí nghiệp Dịch vụ Cảng, Xưởng dịch vụ tổng hợp và Phòng TK-KT theo mô hình và cơ cấu tổ chức mới. Cập nhật, sửa đổi và ban hành lại các quy chế, quy định liên quan như: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng/ban chức năng; Quy chế tổ chức hoạt động của Xí nghiệp DVC; Quy chế tổ chức hoạt động của Xưởng DVTH; Quy chế quản lý máy, thiết bị và công cụ dụng cụ; Quy chế quản lý vật tư; Quy chế quản lý hợp đồng; Quy chế giao khoán… nhằm nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

e) Công tác tài chính kế toán:

Về công tác tài chính kế toán được thực hiện tuân thủ các quy định của pháp luật. Các báo cáo tài chính của Công ty được lập và kiểm toán đầy đủ đảm bảo tính minh bạch.

Năm 2024, Công ty luôn chủ động tiếp xúc, mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng/ ngân hàng để sắp xếp nguồn vốn phục vụ kịp thời cho hoạt động SXKD, triển khai dự án.

Xây dựng kế hoạch tài chính chi tiết theo từng tháng, quý để quản lý và kiểm soát dòng tiền một cách hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh và tập trung quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, thanh quyết toán công trình để đảm bảo dòng tiền phục vụ kế hoạch SXKD của Công ty.

Thuế và các khoản phải nộp NSNN: Thực hiện nghĩa vụ thuế theo đúng quy định của Nhà nước. Trong năm, Công ty đã nộp ngân sách Nhà nước 46,66 tỷ đồng *(bao gồm các khoản thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu và các loại thuế khác).*

2. Tình hình tài chính:

Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2024 là 837,755 tỷ đồng, tăng 17,076 tỷ đồng so với đầu năm, tương ứng tăng 1,02%. Trong đó, Tài sản ngắn hạn cuối năm là 334,519 tỷ đồng, tăng 44,118 tỷ đồng, tương ứng tăng 1,15% so với đầu năm, Tài sản dài hạn cuối năm là 503,237 tỷ đồng, giảm 27,043 tỷ đồng, tương ứng giảm 1,05% so với đầu năm.

Tình hình nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả vào thời điểm cuối năm của Công ty là 711,142 tỷ đồng, tăng 9,059 tỷ đồng, tương ứng tăng 1,01% so với đầu năm. Trong đó, chủ yếu biến động lớn ở

các khoản mục sau: Khoản mục nợ ngắn hạn tăng so với đầu năm từ 693,245 tỷ đồng lên 704,388 tỷ đồng tương ứng tăng 1,02%.

(Chi tiết tình hình tài chính tại BCTC kiểm toán năm 2024).

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Việc cải tiến cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý là hoạt động được duy trì thường xuyên, liên tục nhằm xây dựng hệ thống quản lý tốt và nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của đơn vị.

- Các quy chế, quy trình luôn được rà soát, cập nhật để phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo tối ưu trong quá trình triển khai công việc, trong hoạt động sản xuất cũng như trong công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty.

- Thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, sắp xếp cơ cấu lại các phòng chức năng, đơn vị để hoạt động hiệu quả hơn; Công tác định biên nhân sự được thực hiện định kỳ nhằm tinh gọn bộ máy gián tiếp, tăng năng suất lao động và tiết giảm chi phí.

4. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Đối với các ý kiện ngoại trừ của công ty kiểm toán, Công ty đã thực hiện giải trình và công bố thông tin đầy đủ trên website của PVC-MS tại chuyên mục *"Quan hệ cổ đông"*.

5. Kế hoạch nhiệm vụ trong năm 2025:

Trong năm 2025, với lợi thế bãi cảng 23ha đã được đầu tư hệ thống nhà xưởng, bến bãi, cầu cảng và các thiết bị chuyên dùng đủ năng lực đáp ứng thi công các dự án/ công trình dầu khí và được các khách hàng như: VSP, PTSC, PTSC M&C, JOC, NOC, FOCUS, APHA-ECC,... đánh giá rất cao về năng lực thi công. Ngoài các dự án đang thi công chuyển tiếp từ năm 2024 như: Block B, Lạc đà vàng, P15, ... thì các dự án mới cũng nằm trong kế hoạch SXKD năm 2025 của đơn vị như: Đại Hùng nam, Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn 4, Cửu Long, đảm nhiệm vai trò nhà thầu phụ cho các đơn vị mạnh như VSP, PTSC, PTSC M&C, ...

Trên cơ sở đó, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

Đvt: Tỷ đồng.

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	784,00	
2	Doanh thu	725,00	
3	Lợi nhuận trước thuế	12,20	
4	Nộp ngân sách nhà nước	22,50	
6	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	Không chia cổ tức	

Để đạt được kế hoạch với các chỉ tiêu chính nêu trên. Công ty phải nỗ lực tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ chính sau:

- Huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành, phấn đấu hoàn thành/ hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2025 đề ra.

- Tập trung thực hiện các dự án Topside Bloc B, Chân đế Lạc đà vàng, DKI, ... đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ để bàn giao cho Chủ đầu tư/ Tổng thầu đúng cam kết.

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm các công việc mới, mở rộng thị trường kinh doanh với các đối tác nước ngoài như: Đài Loan, Ấn Độ, Nauy và các dự án

trong nước như: Chuỗi dự án Lô B - Ô môn, Đại Hùng Nam, Cửu Long; Tham gia chào thầu các hạng mục cơ khí, lắp đặt các dự án Nhà máy Nhiệt điện; Đảm nhiệm vai trò nhà thầu phụ cho các đơn vị mạnh như VSP, PTSC, PTSC M&C,....; Đồng thời, theo dõi và liên tục cập nhật tình hình các dự án/ gói thầu đang chờ kết quả để có phương án bổ sung/ thay thế kịp thời nguồn việc đảm bảo kế hoạch năm.

- Tập trung nhân lực để hoàn thiện hồ sơ, nghiệm thu thanh toán giá trị khối lượng dở dang, thu hồi công nợ tại các công trình/ dự án đã hoàn thành, đặc biệt tại dự án NMNĐ Thái Bình 2, NMNĐ Sông Hậu 1, Dự án Topside Đại Hùng Phase 3, Dự án Điện gió Orsted, ...

- Tăng cường năng lực quản lý kỹ thuật, quản lý dự án, chuẩn bị các điều kiện nguồn lực tốt nhất sẵn sàng để triển khai thi công ngay khi trúng thầu các dự án mới.

- Tiếp tục tăng cường hợp tác chặt chẽ với các khách hàng VSP/ PTSC/ PTSC M&C/ POS/ FOCUS/ ALPHA-ECC/ MEPCOM để tiếm kiếm các cơ hội công việc.

- Lĩnh vực O&M, dịch vụ và logistic: Trên cơ sở tiềm năng sẵn có của Bãi cảng chế tạo Kết cấu Kim loại và Thiết bị Dầu khí, phát triển dịch vụ bến cảng và kho bãi cho các đối tác trong và ngoài ngành, dịch vụ bốc dỡ, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và các dịch vụ hậu cần cơ khí biển; Kết hợp công tác thương mại vật tư với công tác dịch vụ cảng biển, kho bãi để thực hiện chuỗi logistic cung ứng cho khu vực Bà Rịa – Vũng Tàu và các tỉnh lân cận; Xây dựng lực lượng, cơ sở kỹ thuật cùng các đối tác đã ký kết triển khai thành công và khẳng định năng lực bằng các hợp đồng cụ thể trong lĩnh vực O&M.

- Sắp xếp, quy hoạch để tối ưu, nâng cao hiệu quả khai thác Bãi cảng Sao Mai Bến Đình, phát huy hiệu quả vốn đầu tư, tăng thu, bù đắp chi phí khấu hao.

- Rà soát, điều chỉnh, cập nhật đơn giá định mức nội bộ phù hợp với thị trường và tăng tính cạnh tranh trong công tác chào thầu.

- Chỉ đạo xây dựng phương án triển khai và giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện của từng hợp đồng nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư/ Tổng thầu, đặc biệt là hiệu quả kinh tế, tránh vượt dự toán chi phí dự án trong quá trình thực hiện và khi thực hiện quyết toán công trình.

- Tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý; kiểm soát, giám sát chặt chẽ chi phí tại các công trình/ dự án, quản lý tốt dòng tiền hoạt động của Công ty để đạt hiệu quả sử dụng vốn tối ưu nhất.

- Nâng cao công tác quản trị, đảm bảo công tác điều hành hoạt động SXKD tuân thủ theo đúng quy trình, quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán, quản lý dòng tiền theo từng dự án/ gói thầu/ hạng mục công việc. Chủ động đàm phán với Chủ đầu tư/ Tổng thầu về từng điều khoản thanh toán của hợp đồng/ dự án và các hạng mục ưu tiên triển khai đảm bảo nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng vốn.

- Mở rộng quan hệ với các ngân hàng/ tổ chức tín dụng, tạo dựng uy tín với các bạn hàng, đối tác hướng tới mục tiêu đảm bảo tài chính, dòng tiền hoạt động của Công ty trong công tác chào giá, đấu thầu cũng như triển khai thực hiện dự án khi trúng thầu.

- Tái cơ cấu lại các khoản nợ, xây dựng kế hoạch, lộ trình trả nợ chi tiết phù hợp với tình hình tài chính của Công ty tránh các vấn đề liên quan đến pháp lý ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp.

- Bổ nhiệm vị trí Kế toán trưởng Công ty nhằm phục vụ tốt công tác quản trị tài chính của đơn vị.

- Tái cơ cấu lại danh mục tài sản, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ để nâng cao

hiệu quả hoạt động; xem xét thanh lý những tài sản, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ hư hỏng không thể khắc phục, vật tư dư thừa không sử dụng đến để bổ sung vốn lưu động cho các hoạt động sản xuất và tái đầu tư.

- Tiếp tục thực hiện các công việc tiếp theo trong phương án tái cơ cấu đã được Công ty mẹ - Tổng công ty PetroCons phê duyệt; Cải tiến mô hình hoạt động nhằm linh hoạt và hiệu quả hơn; Nâng cao năng lực và chất lượng bộ máy quản lý điều hành, các bộ phận chuyên môn, đặc biệt bộ phận làm công tác kế hoạch, thiết kế kỹ thuật, tiếp thị đấu thầu; Thực hiện định biên nhân sự, tinh gọn bộ máy, sắp xếp bố trí lao động hợp lý để tăng năng suất lao động và hiệu quả công việc.

- Ổn định bộ máy tổ chức, xử lý các tồn tại, vướng mắc, duy trì lực lượng lao động cốt lõi, sử dụng tối ưu các nguồn lực hiện có. Xây dựng, phát triển cán bộ thiết kế, kỹ thuật giỏi, giàu kinh nghiệm, nâng cao chất lượng đội ngũ tiếp thị đấu thầu. Phát triển công tác đào tạo nội bộ, bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho các loại thợ, công nhân kỹ thuật lành nghề và trẻ hóa lực lượng CNKT.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ đảm bảo thống nhất, đồng bộ giữa/ trong các quy chế, quy định và phù hợp với cơ cấu các phòng chức năng, đơn vị sau khi tổ chức sắp xếp lại, cũng như phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước và thực tế hoạt động của Công ty.

- Ứng dụng một cách có hiệu quả các phần mềm khoa học công nghệ trong công tác quản trị điều hành, xử lý công việc, tổ chức quản lý, tổ chức sản xuất; Cải tiến biện pháp, kỹ thuật thi công, tối ưu bộ định mức nội bộ để hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

- Giải quyết các vấn đề liên quan đến các ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán còn tồn tại trong Báo cáo tài chính các năm.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội:

- Công ty chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về môi trường, thể hiện trách nhiệm cao đối với môi trường và xã hội. Chủ động triển khai công tác bảo vệ môi trường vào thực tiễn hoạt động SXKD của đơn vị, tích hợp xây dựng hệ thống quản lý An toàn - Chất lượng - Môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, OHSAS 18001:2007, từng bước hoàn thiện, cập nhật liên tục các quy định, quy trình về quản lý an toàn, môi trường, ứng phó với các sự cố đặc thù riêng của ngành dầu khí. Hướng dẫn các nhà thầu, nhà cung cấp dịch vụ thực hiện việc tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường.

- Đơn vị cũng tích cực hưởng ứng, tham gia các chương trình an sinh xã hội tại địa phương, đóng góp các quỹ tương trợ dầu khí, quỹ vì thế hệ trẻ, các phong trào đền ơn, đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, xóa đói giảm nghèo, ủng hộ đồng bào thiên tai lũ lụt... và các loại quỹ khác do Tập đoàn PVN, Tổng công ty PetroCons tổ chức và phát động với tinh thần giúp đỡ, tương thân tương ái.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

a) Kết quả đạt được:

Về kết quả SXKD: Năm 2024, tuy hoạt động SXKD vẫn còn gặp nhiều khó khăn nhưng Công ty đã hoàn thành kế hoạch được ĐHĐCĐ giao là nhờ vào sự hỗ trợ, chỉ đạo sát sao của Công ty mẹ - Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PetroCons) cùng sự đoàn kết, nỗ lực hết mình của cả tập thể lãnh đạo, CBNV, Người lao động PVC-

MS đã đạt được những kết quả nhất định, hoàn thành và hạ thủy thành công Dự án Topside Đại Hùng Phase 3, hoàn thành dự án Chân đế Điện gió Orsted được các Chủ đầu tư, Tổng thầu hài lòng và đánh giá cao.

Về công tác tiếp thị đấu thầu: Ngoài việc vẫn tiếp tục theo đuổi chiến lược tiếp thị chào thầu các dự án trung và dài hạn, trong năm, Công ty đã trúng thầu các gói thầu thi công, như: Gói thầu "Cung cấp dịch vụ gia công chế tạo Topside, Dự án Block B- Gói 2" với giá trị khoảng 485 tỷ đồng; Gói thầu "Cung cấp dịch vụ gia công chế tạo Chân đế, Dự án Giàn LDV Block 15-1/05" với giá trị 143 tỷ; Gói thầu "Chế tạo khung dầm chịu lực, khối thượng tầng và cung cấp một số vật tư phụ cho công trình & chế tạo chân đế, cọc, bến cập tàu, cầu dẫn và gia cố, chằng buộc trên sà lan giàn P15 - Dự án sửa chữa, nâng cấp công trình P15" với giá trị 152 tỷ. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã ký được hợp đồng các gói thương mại về cung cấp vật tư, phụ kiện, gia công chế tạo, thi công xử lý nước thải Long Sơn của các khách hàng Alpha, FOCUS, POSCO, T.D.T, … và kinh doanh khác thác cơ sở vật chất khác. Tuy vậy, nhìn chung công tác tiếp thị đấu thầu vẫn còn nhiều hạn chế, cần tiếp tục phải tập trung nâng cao chất lượng của đội ngũ đấu thầu, khai thác thông tin dự án khả thi trong và ngoài nước nhằm mang lại những hợp đồng có hiệu quả tốt, phù hợp với quy mô hoạt động SXKD của Công ty.

b) Một số tồn tại, hạn chế:

Công tác thu xếp tín dụng, dòng tiền hoạt động của Công ty để phục vụ công tác chào thầu, đấu thầu các dự án trước và sau khi trúng thầu chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu của gói thầu/ dự án do những khó khăn về tài chính tồn tại đã lâu.

Công tác quy hoạch, bố trí mặt bằng bãi cảng để phù hợp với tình hình và yêu cầu của các dự án mới chưa thể triển khai đồng bộ, toàn diện do năng lực tài chính chưa đủ và dự báo về nguồn việc trong tương lai còn gặp nhiều hạn chế, thiếu chắn chắn.

Năng lực cạnh tranh còn thấp, chi phí cao dẫn đến hiệu quả thực hiện dự án không đạt được như mong muốn.

Công nợ phải thu, phải trả khách hàng, chi phí tài chính vẫn còn rất lớn gây áp lực và khó khăn trong việc cân đối dòng tiền của Công ty.

Hạn chế về năng lực: Tại thời điểm hiện tại, năng lực Công ty chưa đáp ứng để tham gia các dự án EPC trong ngành dầu khí với vai trò nhà thầu độc lập.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty:

Năm 2024, Hội đồng quản trị tập trung giám sát Ban điều hành việc triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, chỉ thị, nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết của ĐHĐCĐ; Giám sát tình hình triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quyết định của Công ty mẹ - là đơn vị chủ sở hữu phần vốn chi phối.

Giám sát các hoạt động của Công ty nhằm thực hiện đảm bảo đúng các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy chế, quy định của Tổng công ty và Pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp định kỳ và bất thường hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Tổ chức nhiều cuộc họp mở rộng với Ban điều hành, các Phòng/ Ban Dự án để xem xét, giải quyết những tồn tại, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc kịp thời, đảm bảo công việc được xuyên suốt trong quá trình hoạt động.

Cùng Ban điều hành tập trung chỉ đạo thi công tốt tại các công trình/ dự án: Topside Đại Hùng Phase 3, Điện gió Orsted. Các công trình đảm bảo thi công đạt chất lượng, an

toàn và bàn giao cho Tổng thầu đúng tiến độ (DA Topside Đại Hùng phase 3 đã hạ thủy thành công vào ngày 28/5/2024; Dự án Điện gió Orsted: cơ bản đã hoàn thành, đạt 99,97% về tiến độ thực hiện, sẵn sàng bàn giao cho Tổng thầu để chuẩn bị mặt bằng thi công cho các dự án mới: Block B, Lạc Đà Vàng, P15) đã được Chủ đầu tư ghi nhận và đánh giá cao.

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tài chính từ đầu năm để quản lý và kiểm soát dòng tiền. Nỗ lực cùng Ban điều hành tháo gỡ các khó khăn về tài chính, đặc biệt trong công tác thu hồi vốn tại các dự án và đã đạt được các kết quả tích cực, dòng tiền về theo kế hoạch đề ra. Song song đó, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định cũng như các Văn bản chỉ đạo, giám sát thường xuyên, yêu cầu Ban điều hành cập nhật, báo cáo hàng tháng/ quý cho từng dự án/ công trình. Để từ đó, luôn đảm bảo dòng tiền phục vụ thi công các dự án kịp thời, đúng tiền độ và chất lượng.

Định hướng và cơ cấu lại danh mục tài sản để thực hiện các giải pháp liên quan đến công tác thu xếp vốn: HĐQT đã có chỉ đạo Ban điều hành trực tiếp làm việc với các tổ chức tín dụng để thực hiện công tác thu xếp vốn phù hợp và hiệu quả. Bước đầu đạt được kết quả, đảm bảo đủ nguồn vốn cho hoạt động SXKD của Công ty và hiện vẫn đang tiếp tục thực hiện để đáp ứng dòng tiền phục vụ thi công các dự án mới.

Cùng Ban điều hành nỗ lực trong công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm các công việc mới, đẩy mạnh hoạt động thương mại dịch vụ và mở rộng thị trường kinh doanh.

Hội đồng quản trị luôn nỗ lực trong công tác đối ngoại, xây dựng mối quan hệ đối tác bền vững, tin cậy với các chủ đầu tư, các tổ chức tín dụng, ngân hàng, cơ quan quản lý Nhà nước và luôn tích cực tìm kiếm đối tác, thị trường mới.

Trong năm, HĐQT đã xem xét, phê duyệt sửa đổi, ban hành lại một số quy chế quản lý nội bộ để phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và các quy định mới của pháp luật hiện hành.

Chỉ đạo tập trung và chuẩn bị nguồn lực sẵn sàng cho các dự án mới như DKI, Lô B - Ô Môn, Lạc đà vàng: HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/ Quyết định về thành lập các BĐH dự án, phê quyệt Dự toán chi phí, Quy chế tổ chức và hoạt động của các Ban điều hành cũng như phân công nhiệm vụ cho Thành viên HĐQT theo dõi, chỉ đạo công tác thi công và các Dự án trên đã đi vào hoạt động, triển khai nhiệm vụ SXKD trong Quý 3, Quý

Chỉ đạo công tác thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý.

Chỉ đạo công tác tái cơ cấu bộ máy theo hướng tinh gọn bộ phận gián tiếp nhằm nâng cao hiệu quả và tiết giảm chi phí, đồng thời để phù hợp với tình hình mới, định hướng phát triển cũng như nhằm đáp ứng yêu cầu cho hoạt động SXKD và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm 2025:

a) Nhận định về năm 2025:

- Về mặt thuận lợi: Với lợi thế bãi cảng 23ha đã được đầu tư hệ thống nhà xưởng, bến bãi, cầu cảng và các thiết bị chuyên dùng đủ năng lực đáp ứng thi công các dự án/ công trình dầu khí và được các khách hàng như: VSP, PTSC, PTSC M&C, JOC, NOC, FOCUS, APHA-ECC,... đánh giá rất cao về năng lực thi công. Ngoài các dự án đang thi công chuyển tiếp từ năm 2024 như: Block B, Lạc đà vàng, P15, ... thì các dự án mới cũng nằm trong kế hoạch SXKD năm 2025 của đơn vị như: Đại Hùng nam, Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn 4, Cửu Long, đảm nhiệm vai trò nhà thầu phụ cho các đơn vị mạnh như VSP, PTSC, PTSC M&C, ...

- Về mặt khó khăn: Với sự tham gia của các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài cùng sự lớn mạnh, phát triển vượt bậc trong nhưng năm gần đây của một số doanh nghiệp

tư nhân trong nước có vốn đầu tư lớn làm cho thị trường xây lắp và gia công cơ khí ngày càng có xu thế giảm giá và cạnh tranh gay gắt về giá thành, dẫn đến giảm cơ hội trúng thầu và giảm quy mô, phạm vi gói thầu nếu được trao thầu. Bên cạnh đó, nhiều đơn vị hoạt động trong cùng lĩnh vực xây lắp, do thiếu việc làm, vẫn phải chấp nhận rủi ro tham gia thực hiện để duy trì hoạt động sản xuất nên có sự cạnh tranh rất khốc liệt về giá.

b) Kế hoạch SXKD năm 2025:

Trên cơ sở phân tích những thuận lợi, khó khăn trên, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:



Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025:

Trên cơ sở kế hoạch SXKD xây dựng cho năm 2025, Hội đồng quản trị sẽ cùng Ban điều hành tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

– ***Về công tác thi công dự án:***

+ Tập trung thực hiện các dự án Chế tạo Topside Lô B – Gói 2 Phú Quốc, P15, Chế tạo Chân đế Lạc đà vàng, … đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ.

+ Kiểm soát chặt chẽ chi phí thực hiện các dự án, quản trị nguồn lực, phân bổ sử dụng tài sản, tài nguyên hiệu quả nhằm đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế được HĐQT phê duyệt cho mỗi dự án.

+ Chuẩn bị các điều kiện, nguồn lực tốt nhất để có thể triển khai thi công ngay sau khi các dự án mới của Công ty bắt đầu triển khai như: Điện gió Đài Loan, Topside cho MDL,…

– ***Về công tác tài chính:***

+ Tích cực quan hệ và tiếp cận với các Tổ chức tín dụng để thu xếp tín dụng phục vụ hoạt động sản kinh doanh;

+ Đàm phán cơ cấu lại các khoản nợ phải trả và có kế hoạch, lộ trình trả nợ hợp lý với các đơn vị cung ứng dịch vụ tránh rơi vào các tranh chấp, khiếu kiện ảnh hưởng hình ảnh uy tín và tình hình hoạt động SKXD chung của Công ty;

+ Kết nối với công ty thuê mua tài chính để bán kỳ hạn 1 số tài sản là máy móc thiết bị đã hết khấu hao nhưng còn sử dụng được để tạo dòng vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất (khi đủ điều kiện).

– ***Về công tác tiếp thị tìm kiếm công việc:***

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm kiếm dự án mới trong các lĩnh vực cụ thể như sau:

+ <u>Lĩnh vực xây lắp trên bờ:</u>

- Phối hợp cùng Tổng công ty mẹ PetroCons và các đối tác trong/ ngoài nước tiếp thị/chào thầu để cùng thực hiện các dự án kho chứa, bồn bể, vận chuyển, chế biến dầu, khí của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các đơn vị trong ngành đầu tư theo các hình thức: nhà thầu xây lắp, nhà thầu phụ đặc biệt cho các dự án có tổng thầu nước ngoài;
- Tham gia chào thầu để thi công các hạng mục cơ khí, lắp đặt các Dự án Nhà máy Nhiệt điện.

+ Lĩnh vực xây lắp dầu khí ngoài khơi:

- Là nhà thầu gia công chế tạo trên bờ các khối thượng tầng, các kết cấu chân đế cho các khách hàng trong nước và trên thế giới (như khách hàng tại khu vực Trung Đông Ấn Độ, ...);
- Cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi gia công chế tạo và cơ sở vật chất cho các khách hàng có nhu cầu như PTSC, PTSC M&C, VSP, Alpha, ...
- Cùng Tổng công ty mẹ - PetroCons và các đối tác khác tham gia chào thầu và thi công các công trình hạ nguồn thuộc chuỗi dự án Lô B - Ô Môn như đường ống dẫn khí trên bờ, các trạm valve, trạm phân phối khí và Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn 4 theo tiến độ thực hiện của từng dự án.
- Tìm kiếm các đơn vị mạnh để liên danh, liên kết cùng tiếp thị đấu thầu chia sẻ công việc chế tạo, lắp ráp các giàn khoan dầu khí hạng nhẹ và trung bình cho ngành Dầu khí như các dự án mỏ khí Lô B, Đại Hùng Nam 4x, Cửu Long, ... Đảm nhiệm vai trò nhà thầu phụ cho các đơn vị mạnh như VSP, PTSC, PTSC M&C, ...

+ Lĩnh vực xây lắp điện gió, năng lượng tái tạo:

- Là nhà thầu chuyên nghiệp trong công tác gia công chế tạo trên bờ các công trình điện gió thuộc các dự án trang trại gió của Chủ đầu tư Orsted ở Đài Loan, Baltic, ...

– Lĩnh vực O&M, dịch vụ và logistic:

- Trên cơ sở tiềm năng sẵn có của Bãi cảng Chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí, phát triển dịch vụ bến cảng và kho bãi cho các đối tác trong và ngoài ngành dầu khí, dịch vụ bốc dỡ vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và các dịch vụ kỹ thuật hậu cần cơ khí biển. Mục tiêu lĩnh vực này chỉ là khai thác xen kẽ, phát huy tối đa công năng nhưng dành ưu tiên cho công tác triển khai thi công các công trình trên Bãi Cảng. Kết hợp công tác thương mại vật tư với công tác dịch vụ cảng biển, kho bãi để thực hiện chuỗi logistic cung ứng cho khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu và các tỉnh lân cận.
- Xây dựng lực lượng, cơ sở kỹ thuật cùng các đối tác đã ký kết triển khai thành công và khẳng định năng lực bằng các hợp đồng cụ thể trong lĩnh vực O&M, trước mắt là phần M của các giàn khai thác, nhà máy Hoá dầu Long Sơn.

- Về công tác tổ chức:

+ Tập trung xây dựng bộ phận quản lý (đặc biệt về quản lý thi công), nhằm chuyên sâu năng lực, tăng tính chặt chẽ trong giám sát và nắm bắt thông tin các dự án được nhanh chóng và hiệu quả.

+ Phát triển, nâng cao hơn nữa chất lượng đội ngũ tiếp thị đấu thầu để tiếp cận, tham gia thị trường nước ngoài.

+ Xây dựng đội ngũ thiết kế, kỹ thuật giỏi, giàu kinh nghiệm trong chuyên ngành xây lắp Dầu khí.

+ Xây dựng đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề. Phát triển công tác đào tạo nội bộ, bồi dưỡng, nâng cao tay nghề cho các loại thợ, trẻ hóa đội ngũ lực lượng CNKT. Duy trì tối thiểu đội ngũ lao động trực tiếp khoảng 500 người có tay nghề cao, đầy đủ các chứng chỉ đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt của các khách hàng.

+ Phát triển dịch vụ đào tạo nâng cao tay nghề thợ, cung ứng nhân lực bên ngoài để khai thác tối đa nguồn nhân lực của Công ty hoặc tận dụng nguồn nhân lực sẵn có trong trường hợp Công ty chưa bố trí được việc làm..

- Các công tác khác:

+ Tối ưu hóa diện tích mặt bằng trống nhằm mục đích hợp tác khai thác một cách hiệu quả. Tiếp tục thực hiện bố trí, hoàn thiện cơ sở vật chất Bãi cảng để nâng cao năng lực hoạt động, cũng như đáp ứng yêu cầu cho các dự án offshore và onshore.

+ Đối với hệ thống nhà xưởng (bao gồm trang thiết bị trong nhà xưởng): Bố trí, phân bổ sử dụng một cách phù hợp với tình hình thực tế nhằm khai thác tối đa hiệu quả tài sản Công ty đã đầu tư.

+ Đối với xe máy, thiết bị nâng hạ: Nâng cao tính phối hợp trong công tác điều hành với các Đội sản xuất, tận dụng tối đa năng suất của các thiết bị nội bộ phục vụ cho các dự án Công ty ký hợp đồng. Ngoài ra, phục vụ cho các đối tác đã và đang hợp tác trên bãi cảng một cách hiệu quả.

+ Thực hiện rà soát điều chỉnh, cập nhật bộ đơn giá định mức nội bộ để phù hợp với thị trường và tăng tính cạnh tranh trong công tác chào thầu.

+ Hệ thống hóa cơ sở dữ liệu về thi công các công trình dự án đã thực hiện để lưu trữ làm tài nguyên tham khảo cho công tác quản lý, điều hành, kiểm soát các dự án sẽ thực hiện.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu
1	Vũ Minh Công	Chủ tịch HĐQT	20.255	0,03%
		Đại diện vốn của PetroCons tại PVC-MS	12.000.000	20,0%
2	Đinh Văn Hưng	TV HĐQT	6.090	0,01%
		Đại diện vốn của PetroCons tại PVC-MS	10.000.000	16,67%
3	Trần Vũ Phượng	TV HĐQT	11.000	0.018%
		Đại diện vốn của PetroCons tại PVC-MS	8.584.533	14,31%
4	Phillip H.G.Lim	TV HĐQT	6.261.780	10,44%
5	Trần Minh Ngọc	TV độc lập HĐQT	-	0%

Ghi chú:

- Ông Đinh Văn Tân thôi làm TV HĐQT từ ngày 20/05/2024;
- Ông Trần Vũ Phượng được bầu làm TV HĐQT từ ngày 20/05/2024.

b) Các tiểu ban của Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2024, từng thành viên HĐQT đã thực hiện vai trò nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy chế làm việc, chương trình hoạt động và phân công nhiệm vụ của HĐQT, cũng như các quy định khác của pháp luật có liên quan trong công tác quản lý hoạt động SXKD. Đồng thời giám sát nhiệm vụ quản lý, điều hành của Ban giám đốc thông qua việc: Tham gia các hoạt động của HĐQT; Tham gia hoặc ủy quyền tham gia các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác; Có ý kiến để HĐQT ban hành các văn bản, nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Tổng kết các cuộc họp, nghị quyết và quyết định của HĐQT:

- Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 cuộc họp và thực hiện lấy 41 Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT để thông qua 32 quyết định, 30 nghị quyết quan trọng và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo khác liên quan đến các mặt hoạt động SXKD của Công ty;

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành trong năm 2024 được thể hiện chi tiết tại Báo cáo quản trị Công ty số 12/BC-KCKL-HĐQT ngày 20/01/2025 gửi UBCKNN, SGDCK Hà Nội (HNX) và được công bố thông tin trên website Công ty;

- Ngoài các cuộc họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên trao đổi, giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc của HĐQT và việc thực hiện của Ban điều hành đối với các chỉ thị, nghị quyết, quyết định của HĐQT trong hoạt động SXKD.

Về công tác chỉ đạo hoạt động SXKD:

- Năm 2024, Hội đồng quản trị tập trung giám sát Ban điều hành việc triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, chỉ thị, nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết của ĐHĐCĐ; Giám sát tình hình triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quyết định của Công ty mẹ - Chủ sở hữu vốn chi phối.

- Giám sát các hoạt động của Công ty và các Đơn vị trực thuộc nhằm đảm bảo theo đúng các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật, các quy chế, quy định của Tổng công ty Mẹ và của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp định kỳ và bất thường hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Tổ chức nhiều cuộc họp mở rộng với Ban điều hành, các Phòng ban, Đơn vị để xem xét, giải quyết những tồn tại, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc kịp thời nhằm đảm bảo công việc được xuyên suốt trong quá trình hoạt động.

- Cùng Ban điều hành tập trung chỉ đạo thi công tốt tại các công trình dự án, đặc biệt là các dự án: Topside Đại Hùng Phase 3, Chân đế Điện Gió Ortersd đã được Chủ đầu tư đánh giá rất cao và đang nỗ lực để hoàn tất công tác bàn giao, quyết toán dự án.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tài chính từ đầu năm để quản lý và kiểm soát dòng tiền. Nỗ lực cùng Ban điều hành tháo gỡ các khó khăn về tài chính, trong công tác thu hồi vốn tại các dự án và đã đạt được các kết quả tích cực, dòng tiền về theo kế hoạch đề ra.

- Cùng Ban điều hành nỗ lực trong công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm các công việc mới, đẩy mạnh hoạt động thương mại dịch vụ và mở rộng thị trường kinh doanh.

- Hội đồng quản trị luôn nỗ lực trong công tác đối ngoại, xây dựng mối quan hệ đối tác bền vững, tin cậy với các chủ đầu tư, các tổ chức tín dụng ngân hàng, cơ quan quản lý Nhà nước và luôn tích cực tìm kiếm đối tác, thị trường mới.

- Trong năm, HĐQT đã xem xét, phê duyệt sửa đổi, ban hành lại một số quy chế quản lý nội bộ để phù hợp với tình hình thực tế, các quy định mới của pháp luật hiện hành.

- Chỉ đạo công tác tái cơ cấu bộ máy theo hướng tinh gọn bộ phận gián tiếp nhằm nâng cao hiệu quả và tiết giảm chi phí, đồng thời để phù hợp với tình hình mới, định hướng phát triển cũng như nhằm đáp ứng yêu cầu cho hoạt động SXKD và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

- Chỉ đạo công tác thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý.

Về công tác quản lý sử dụng vốn:

- Theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024, tại ngày 31/12/2024 vốn điều lệ của PVC-MS là 600 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu 126,61 tỷ đồng. Vốn chủ sở hữu giảm do lỗ lũy kế của các năm 2018, 2019 và do năm 2023 khó khăn về công việc, Công ty không có các dự án đủ lớn đáp ứng quy mô SXKD hiện tại và đủ để bù đắp các chi phí cố định hàng năm, đặc biệt là chi phí khấu hao lớn về cơ sở vật chất Bãi cảng, máy móc thiết bị.

- Về các khoản đầu tư góp vốn trước đây, như phần vốn góp 5 tỷ đồng, tương đương 2,63% vốn điều lệ tại Công ty CP Khách sạn Lam Kinh từ năm 2011, đến nay PVC-MS vẫn chưa tìm được đối tác để nhận chuyển nhượng, khoản vốn góp này đã được trích lập dự phòng 100% năm 2019; Đối với 5.000 cổ phần, tương đương 50 triệu đồng vốn góp của PVC-MS tại PV-PIPE, Công ty tiếp tục giữ nguyên vốn đầu tư theo cam kết.

Về công tác quan hệ cổ đông:

- Công tác quan hệ cổ đông luôn được HĐQT quan tâm chú trọng. Công ty tuân thủ việc công bố thông tin theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và các quy định khác của pháp luật có liên quan đối với công ty niêm yết.

- Giá trị và khối lượng giao dịch cổ phiếu PXS trong năm 2024 giảm theo tình hình chung của thị trường chứng khoán và do bị đưa vào diện kiểm soát, hạn chế giao dịch. Hiện cổ phiếu PXS đang giao dịch trên sàn UPCOM thuộc Sở GDCK Hà Nội.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

- Thành viên HĐQT độc lập làm việc theo chế độ không thường xuyên.

- Thành viên HĐQT độc lập tham dự/ ủy quyền tham dự các buổi họp của Hội đồng quản trị, trả đầy đủ các phiếu xin ý kiến của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ của HĐQT.

e) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT Công ty đều có kinh nghiệm về quản lý và đã được đào tạo về quản trị kinh doanh/ quản trị doanh nghiệp tại thời điểm được bầu/ bổ nhiệm.

2. Ban kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu
1.	Nguyễn Thị Thùy Trang	Trưởng BKS	8	0,0001%
2.	Hoàng Văn Hải	Thành viên BKS	-	-
3.	Nguyễn Thị Thu Anh	Thành viên BKS	-	-

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, luôn đảm bảo tính trung thực, khách quan;
- Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2024 và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT PVC-MS ban hành.
- Kiểm tra, giám sát công tác lập các Báo cáo kiểm kê, Báo cáo tài chính quý, năm 2024. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024.
- Thường xuyên phối hợp với HĐQT, Ban giám đốc trong việc xây dựng, chỉnh sửa các quy chế/ quy định của Công ty nhằm làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành SXKD của Công ty.
- Thường xuyên tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc, các cuộc họp giao ban Công ty.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Tổng công ty PetroCons.
- Họp Ban kiểm soát mỗi quý 01 lần.

Kết quả giám sát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc trong việc thực thi các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được Ban giám đốc triển khai nghiêm túc kịp thời.
- Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Kết quả giám sát đối với hoạt động của Ban giám đốc:

- Ban giám đốc đã bám sát và triển khai kịp thời các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty, các chỉ đạo của Tổng công ty PetroCons;
- Ban giám đốc duy trì thường xuyên họp giao ban tháng. Thành phần dự họp đầy đủ, nội dung họp tập trung giải quyết các vướng mắc trong công tác quản lý, điều hành;
- Ban giám đốc đã quyết liệt chỉ đạo trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và thu hồi công nợ tại các công trình, dự án.
- Ban giám đốc kiểm tra giám sát thường xuyên các dự án, chỉ đạo sát sao và kịp thời giải quyết các vướng mắc đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình;
- Ban giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD, có những giải pháp quyết liệt để chấn chỉnh và nâng cao công tác quản lý, cũng như tiết giảm chi phí.

Đối với công tác cổ đông:

Các thông tin về hoạt động SXKD của Công ty, đều được công bố đầy đủ và đúng

thời hạn theo quy định hiện hành trên trang website www.pvc-ms.vn.

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các Phòng chức năng, bộ phận của Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình SXKD, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát khi có yêu cầu.

- Thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát nắm bắt được tình hình hoạt động SXKD của Công ty và các đơn vị trực thuộc, đã đưa ra các ý kiến với HĐQT, Ban giám đốc và các đơn vị có liên quan về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, góp phần nâng cao hiệu quả, an toàn SXKD.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã thông qua kế hoạch chi phí tiền lương, phụ cấp, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát là 1.504.272.000 đồng, thực chi trong năm 1.532.978.000 đồng, bằng 101,91% kế hoạch năm, cụ thể:

- Tiền lương, phụ cấp, thù lao của Ban kiểm soát theo kế hoạch năm 2024 là 500.400.000 đồng, thực chi trong năm 519.268.000 đồng, bằng 103,77% kế hoạch năm.

(Chi tiết được thể hiện trong Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024)

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Vũ Minh Công		0	0%	20.255	0,03%	Mua

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: *Không có.*

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng các quy định hiện hành của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đối với công ty đại chúng niêm yết.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý kiến kiểm toán: *(Chi tiết tại Báo cáo tài chính kiểm toán 2024).*

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

(Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Công ty đã được công bố thông tin và đăng tải đầy đủ trên website của PVC-MS tại chuyên mục "Quan hệ cổ đông").

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT CẤU KIM LOẠI VÀ LẮP MÁY DẦU KHÍ

PHAN KHẮC MẪN

Nơi nhận:
- UBCKNN;
- Sở GDCK HN;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Lưu: VT, TCKT.

CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT CẤU KIM LOẠI VÀ LẮP MÁY DẦU KHÍ
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT CẤU KIM LOẠI VÀ LẮP MÁY DẦU KHÍ
DN: C=VN, S=Bà Rịa - Vũng Tàu, L="59-2 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam", O=CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT CẤU KIM LOẠI VÀ LẮP MÁY DẦU KHÍ, OU=CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT CẤU KIM LOẠI VÀ LẮP MÁY DẦU KHÍ, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT CẤU KIM LOẠI VÀ LẮP MÁY DẦU KHÍ, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:3500834094
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2025-04-24 15:35:41
Foxit PhantomPDF Version: 9.7.0